

Số: 13/2023/QĐST-DS

Hoài Nhơn, ngày 18 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 361/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị G, sinh năm 1963

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố LT 2, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

Bị đơn: Vợ chồng anh Trương Văn H, sinh năm 1978

Chị Hồ Thị Q, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Khu phố LT 2, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn Q, sinh năm 1961

Địa chỉ: Khu phố LT 2, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng anh Trương Văn H, chị Hồ Thị Q trả cho vợ chồng bà Phạm Thị G, ông Võ Văn Q số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng).

Thời gian và phương thức trả nợ như sau:

- Ngày 19/01/2023, vợ chồng anh H, chị Q trả cho vợ chồng bà G, ông Q 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

- Ngày 15/6/2023, vợ chồng anh H, chị Q trả đủ cho vợ chồng bà G, ông Q số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của vợ chồng bà G, ông Q không yêu cầu vợ chồng anh H, chị Q trả lãi suất.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm: Thỏa thuận vợ chồng anh H, chị Q chịu 3.250.000 (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị G 3.250.000 đồng (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) bà G đã nộp theo biên lai thu số 0000333 ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phường